MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *20/7/2020*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	861.40	115.72
% Thay đổi	-1.22%	-0.93%
KLGD (CP)	281,478,849	44,931,678
GTGD (tỷ đồng)	4,498.97	523.11
Tổng cung (CP)	527,065,040	78,420,600
Tổng cầu (CP)	423,717,120	62,639,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	21,611,340	551,207
KL mua (CP)	9,942,070	390,120
GTmua (tỷ đồng)	333.26	6.15
GT bán (tỷ đồng)	573.14	7.03
GT ròng (tỷ đồng)	(239.88)	(0.88)

Tương quan cung cầu HOSE

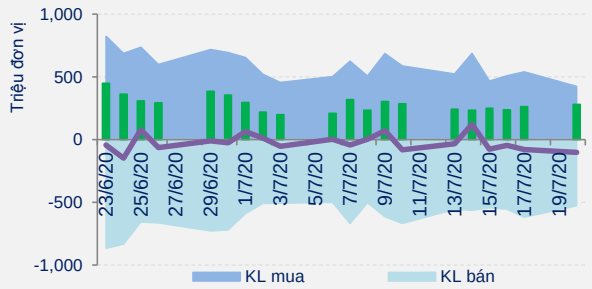

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

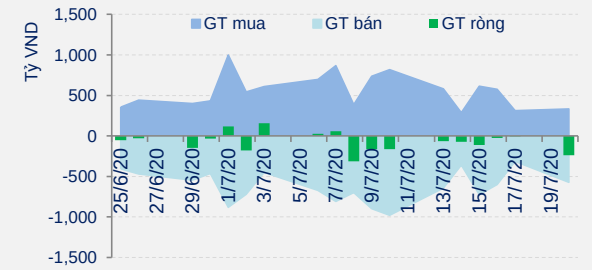

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	-1.00%	11.5	1.7	2.6%
Công nghiệp	-0.47%	11.9	2.2	14.8%
Dầu khí	-2.22%	52.3	1.9	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.91%	30.5	3.9	4.1%
Dược phẩm và Y tế	-0.61%	12.3	2.2	0.9%
Hàng Tiêu dùng	-1.03%	15.0	4.2	15.0%
Ngân hàng	-1.11%	8.5	2.1	11.0%
Nguyên vật liệu	-1.07%	14.6	1.6	17.2%
Tài chính	-1.41%	14.7	2.5	30.5%
Tiện ích Cộng đồng	-1.16%	11.5	2.0	2.1%
VN - Index	-1.22%	14.2	2.7	
HNX - Index	-0.93%	9.4	1.5	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản cải thiện nhẹ. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 10,62 điểm (-1,22%) xuống 861,4 điểm; HNX-Index giảm 1,09 điểm (-0,93%) xuống 115,72 điểm. Thanh khoản trên hai sàn cải thiện so với phiên cuối tuần trước và xấp xỉ mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 5.292 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 330 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 1.098 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 174 mã tăng, 92 mã tham chiếu, 363 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay do chịu áp lực bán từ đầu phiên và mạnh dần về cuối phiên đã khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột bị bán và đồng loạt giảm, có thể kể đến như VIC (-1,4%), VHM (-1,6%), BID (-1,9%), VCB (-0,7%), VNM (-0,9%), GAS (-1,4%), HPG (-1,9%), VRE (-2,4%), MSN (-2,1%), PLX (-2,3%)... gây áp lực điều chỉnh mạnh lên thị trường. Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-1,2%), SHB (-0,8%), SHS (-2,9%), PVS (-1,6%), VCS (-1,1%), VCG (-1,1%)... cũng đồng loạt giảm khiến chỉ số HNX-Index giảm trong phiên đầu tuần. Cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp đi ngược thị trường với nhiều mã tăng mạnh như SNZ (+6,2%), ITA (+4,5%), KBC (+2,4%), SIP (+1,8%), D2D (+1,5%), SZL (+1,4%), TIP (+1%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường giảm khá mạnh trong phiên đầu tuần với thanh khoản cải thiện lên mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán trong phiên hôm nay có sự gia tăng so với các phiên giảm của tuần trước. Rất may là ngưỡng hỗ trợ quanh 860 điểm (MA20-50) vẫn được giữ vững nên kịch bản về việc hoàn thành sóng 5 với target quanh ngưỡng 890 điểm (MA200) vẫn có khả năng sẽ xảy ra trong thời gian tới. Khối ngoại gia tăng bán ròng với khoảng 240 tỷ đồng trên hai sàn tiếp tục là một yếu tố tiêu cực. Bên cạnh đó, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 giảm mạnh hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nới rộng mức basis âm lên thành 6,86 điểm, cho thấy nhà đầu tư phái sinh vẫn tiêu cực về xu hướng của thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/7, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 890 điểm (MA200). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu tiếp tục quan sát thị trường và có thể canh bán ra nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ 860 điểm (MA20-50) trong các phiên tiếp theo. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và chưa nên vội giải ngân do đây đã là sóng tăng cuối của chu kỳ hồi phục từ quanh ngưỡng 650 điểm đến nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 20/7/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay do áp lực bán xuất hiện từ đầu phiên và mạnh dần về cuối phiên khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 10,62 điểm (-1,22%) xuống 861,4 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VIC giảm 1.300 đồng, VHM giảm 1.300 đồng, BID giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, GTN tăng 1.050 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 117,078 điểm. Từ khoảng 9.30 trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 115,479 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,09 điểm (-0,93%) xuống 115,72 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, THD giảm 7.800 đồng, SHB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, S99 tăng 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 239,89 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 11,7 triệu cổ phiếu. HPG là mã bị bán ròng nhiều nhất với 79,9 tỷ đồng tương ứng với 2,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 26,9 tỷ đồng tương ứng với 336 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SAB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 6,8 tỷ đồng tương ứng với 35 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 930,26 triệu đồng tương ứng với khối lượng ròng 161 nghìn cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 355 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BVS với 631 triệu đồng tương ứng với 63 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,9 tỷ đồng tương ứng với 141 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc: Thị trường chứng khoán phải có bước phát triển đột phá, sớm nâng hạng

Thủ tướng nêu rõ yêu cầu đặt ra với thị trường chứng khoán sau 20 năm hoạt động là cần có sự phát triển đột phá về quy mô và chất lượng, đưa thị trường chứng khoán Việt Nam sớm nâng hạng thành thị trường mới nổi.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần nhưng chỉ số vẫn kết phiên trên ngưỡng 860 điểm (MA20, 50), khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 256 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 890 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/7, VN-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 890 điểm (MA200).

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 115 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 35 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 113,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 21/7, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất quanh 120 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 50,6 - 50,8 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 250.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngày 20/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.234 đồng (giảm 1 đồng so với ngày hôm qua).
TIN THẾ GIỚI	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,25 USD/ounce tương ứng với 0,12% lên 1.812,25 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,099 điểm tương ứng 0,1% xuống 95,79 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1456 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2591 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 107,2 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,23 USD tương ứng 0,56% xuống 40,52 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/7, chỉ số Dow Jones giảm 62,76 điểm tương ứng 0,23% xuống 26.671,95 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 29,36 điểm tương ứng 0,28% lên 10.503,19 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 9,16 điểm tương ứng 0,28% lên 3.224,73 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

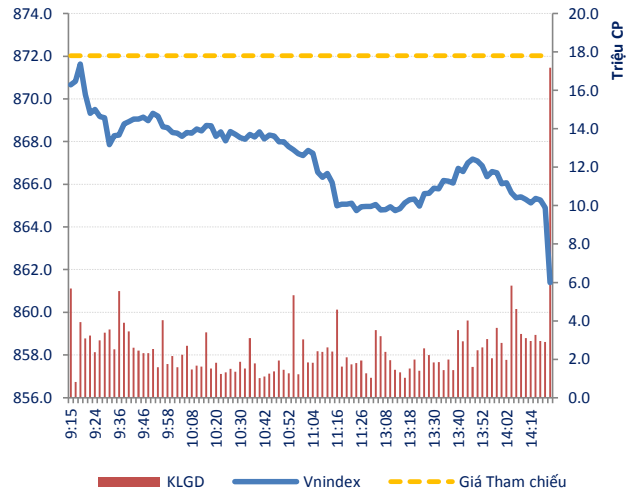

KLGD và HNX-Index trong phiên

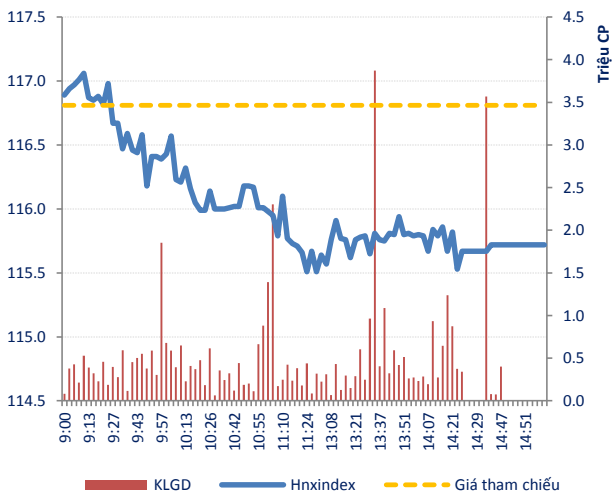

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

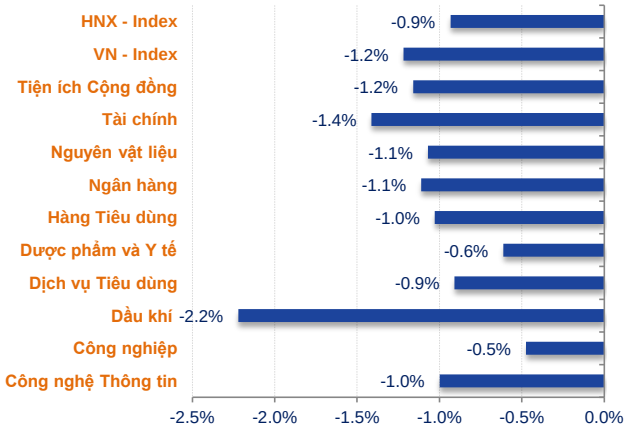

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

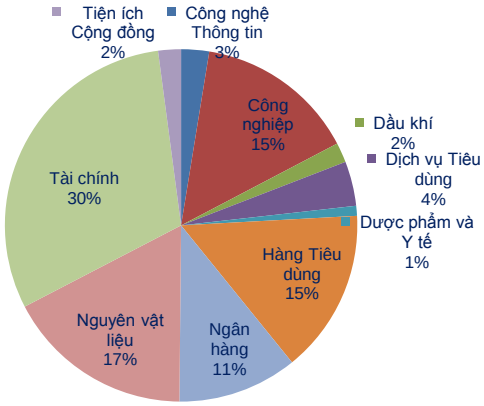

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

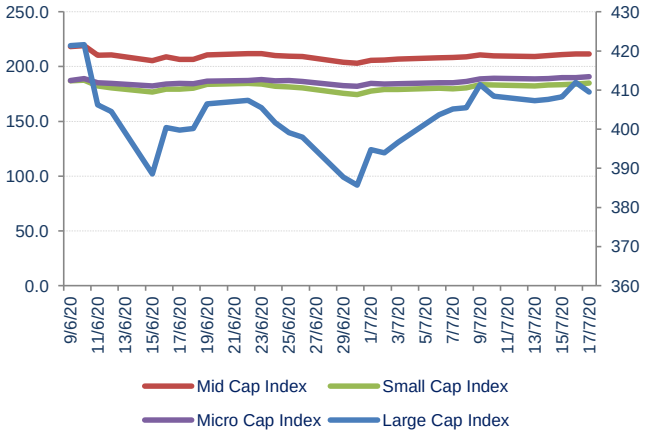

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

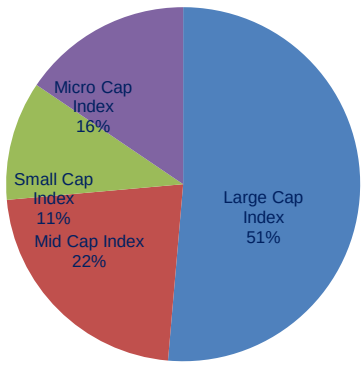

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	753,210	DXG	701,730
2	FLC	413,330	VHM	388,660
3	TCM	385,760	ITA	368,630
4	CTG	345,200	POW	342,780
5	TNI	343,600	MSN	325,180

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	140,600	SHB	355,107
2	PLC	93,200	BVS	63,000
3	ART	42,100	VKC	35,000
4	AMV	16,000	PVS	14,080
5	DHT	10,400	SD6	10,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	4.69	4.90	4.48%	13,857,930
ROS	2.97	2.90	-2.36%	12,724,110
HPG	28.55	28.00	-1.93%	11,622,590
HSG	11.55	11.20	-3.03%	10,655,450
HQC	1.88	1.86	-1.06%	9,601,110

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	2.50	2.50	0.00%	5,499,889
SHB	13.00	12.90	-0.77%	3,219,626
NVB	9.00	9.00	0.00%	3,191,302
DNP	18.50	18.20	-1.62%	3,142,799
SHS	13.80	13.40	-2.90%	3,084,260

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L10	13.60	14.55	0.95	6.99%
APG	10.75	11.50	0.75	6.98%
TLD	8.10	8.66	0.56	6.91%
DAT	27.55	29.45	1.90	6.90%
HRC	39.95	42.70	2.75	6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.50	0.60	0.10	20.00%
CTT	9.10	10.00	0.90	9.89%
SCI	23.60	25.90	2.30	9.75%
ALT	11.30	12.40	1.10	9.73%
VBC	16.50	18.10	1.60	9.70%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCO	9.86	9.17	-0.69	-7.00%
LDG	6.59	6.13	-0.46	-6.98%
PIT	4.30	4.00	-0.30	-6.98%
ACL	32.00	29.80	-2.20	-6.88%
VIS	19.90	18.55	-1.35	-6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.90	0.80	-0.10	-11.11%
S74	4.00	3.60	-0.40	-10.00%
CET	2.00	1.80	-0.20	-10.00%
THD	78.00	70.20	-7.80	-10.00%
PTD	13.20	11.90	-1.30	-9.85%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	13,857,930	1.9%	216	21.7	0.4
ROS	12,724,110	3250.0%	270	11.0	0.3
HPG	11,622,590	17.0%	2,895	9.9	1.6
HSG	10,655,450	11.4%	1,429	8.1	0.8
HQC	9,601,110	0.8%	72	26.0	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	5,499,889	2.3%	269	9.3	0.2
SHB	3,219,626	13.8%	1,644	7.9	1.0
NVB	3,191,302	1.0%	110	82.1	0.9
DNP	3,142,799	1.3%	254	72.7	0.9
SHS	3,084,260	9.1%	1,159	11.9	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L10	7.0%	6.8%	1,668	8.2	0.5
APG	7.0%	6.6%	705	15.2	1.0
TLD	6.9%	6.7%	770	10.5	0.7
DAT	6.9%	9.0%	1,131	24.4	2.1
HRC	6.9%	1.6%	274	145.6	2.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHP	20.0%	-30.3%	(2,650)	-	0.1
CTT	9.9%	14.2%	1,768	5.1	0.7
SCI	9.7%	18.5%	3,065	7.7	1.4
ALT	9.7%	1.2%	440	25.7	0.3
VBC	9.7%	22.4%	3,651	4.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	753,210	19.6%	3,334	5.2	1.0
FLC	413,330	-9.0%	(1,260)	-	0.2
TCM	385,760	15.1%	3,562	6.1	0.9
CTG	345,200	12.3%	2,510	9.6	1.1
TNI	343,600	2.7%	311	13.4	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	140,600	9.1%	1,159	11.9	1.0
PLC	93,200	9.6%	1,552	10.2	0.9
ART	42,100	3.6%	409	6.4	0.2
AMV	16,000	34.1%	6,382	2.7	0.8
DHT	10,400	30.0%	4,464	11.5	3.2

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	309,492	5.6%	2,023	45.2	2.6
VCB	307,095	21.9%	4,849	17.1	3.6
VHM	264,806	39.5%	7,688	10.5	3.7
VNM	203,393	35.6%	6,063	19.3	6.3
BID	167,316	11.6%	2,158	19.3	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	41,236	23.2%	3,770	6.6	1.4
SHB	22,819	13.8%	1,644	7.9	1.0
VCG	11,617	8.5%	1,506	17.5	1.5
VCS	9,840	44.7%	9,481	6.7	3.0
PVI	6,661	8.2%	2,602	11.5	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PTB	1.82	23.4%	8,943	5.7	1.3
DRH	1.79	7.4%	974	7.7	0.6
VRE	1.66	9.9%	1,180	22.8	2.3
VHC	1.66	21.3%	5,611	6.9	1.4
TCH	1.66	13.9%	1,787	12.3	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.83	7.0%	703	7.1	0.4
TNG	2.37	22.8%	3,330	3.9	0.8
SHS	2.28	9.1%	1,159	11.9	1.0
V21	2.06	-5.2%	(494)	-	0.6
PVB	1.92	34.7%	7,271	2.4	0.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM
Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn